|  |  |
| --- | --- |
|  **Tên HS:**  **Lớp:**  | **ĐÁP ÁN PHIẾU ÔN LUYỆNTIẾNG VIỆT CUỐI TUẦN 34** |

**Bài 1: Tập đọc**

Em hãy đọc và trả lời câu hỏi các bài đọc sau:

1) Sự tích chú Cuội cung trăng (trang 131, 132).

2) Mưa (trang 134, 135).

**Bài 2: Chính tả**. Nghe – viết: Thì thầm (trang 133)

**Bài 3:** **Luyện từ và câu**

***Câu 1:*** Nối từ ngữ chỉ những gì thiên nhiên đem lại cho con người với nhóm thích hợp.

Mỏ vàng

Hoa lá

Ao hồ

Đá quý

Mỏ than

Núi rừng

Mỏ dầu

Muông thú

Kim cương

Sông suối

***Câu 2:*** Con người đã làm gì để bảo vệ thiên nhiên ? Đánh dấu vào ô trống trước ý trả lời đúng.

|  |
| --- |
| x |
|  |
| x |
|  |

Không vứt rác bừa bãi

Hái lộc ngày xuân

Trồng cây gây rừng.

Săn bắt động vật hoang dã.

***Câu 3:*** Em hãy đặt một câu có sử dụng dấu chấm, dấu phẩy nói về Trái Đất.

* Ví dụ: Trái Đất được bao phủ bởi các đại dương  nước mặn, phần còn lại là các lục địa và các đảo.

***Câu 4:*** Đặt dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong câu đố sau rồi giải đố.

Chân trời cầu lớn bắc ngang

Đủ màu lam, lục, tím, vàng, đỏ, cam.

(Là gì?)

* Đó là: Cầu vồng

**Bài 4: Tập làm văn:** Em hãy ghi lại nội dung chính của từng mục trong bài *Vươn tới các vì sao* (đã nghe).

a) Chuyến bay đầu tiên của con người vào vũ trụ.

Người đầu tiên bay vào vũ trụ : Ga-ga-rin, Liên Xô, ngày 12 tháng 4 năm 1961.

b) Người đầu tiên đặt chân lên mặt trăng.

Am-xtơ-rông, Mĩ, ngày 21 tháng 7 năm 1969.

c) Người Việt Nam đầu tiên bay vào vũ trụ.

Phạm Tuân, 1980 trên tàu Liên hợp của Liên Xô.